

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 23/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Liêm

*Các hội thẩm nhân dân* 1. Ông: Võ Đức Thọ

2. Ông Nguyễn Thành Vui

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Anh Hùng- Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Thanh Kỳ- Kiểm sát viên .

Ngày 23 tháng 06 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 18/5/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 08/6/2020 đối với các bị cáo:

**1.1 Phạm Thiên T**, sinh năm 1986 tại: Đồng Nai; Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: 6A/1, ấp Đức Long, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phạm Văn Niên; sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm; 1953 vợ: Võ Thị Thanh T1 sinh năm 1989; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016; nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 21/02/2011 TAND thành phố Biên Hòa xử phạt 10.000.000đ về tội đánh bạc; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/12/2019 đến ngày 08/01/2020 được thay thế biên pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**1.2 Đinh Công T2**, sinh năm 1991 tại: Đồng Nai; Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: Ấp Lộ Đức 2, xã Hố Nai, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đinh Công P; sinh năm 1968 và bà Đinh Thị N; sinh năm; 1969 vợ: Nguyễn Thị Kim P1; sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2012; Nhỏ sinh năm 2015 Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/12/2019 đến ngày 08/01/2020 được thay thế biên pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 30/12/2019 Phạm Thiên T điều khiển xe ô tô biển số 71A-068.89 cùng với Đinh Công T2 đi từ tỉnh Gia Lai về Đồng Nai, trong lúc dừng xe nghỉ tại thành phố Buôn Mê Thuộc, tỉnh Đak Lak, Toàn thấy trên mạng Facebook có đăng tin rao bán pháo nổ. Toàn liên lạc theo số điện thoại và đặt mua 04 thùng pháo nổ mỗi thùng là 1.200.000đ. Hẹn giao pháo ở tại ngã 3 Chia Riu thuộc ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Đến khoảng 18 giờ ngày 30/12/2019 Toàn đến địa điểm hẹn giao pháo nổ. Qua điện thoại người bán chỉ đường cho bị cáo đi đến đoạn đường đất và nhìn thấy có 02 bịch NyLon màu đen. T ngồi trên xe còn T2 đi đến lấy 2 bịch NyLon bên trong có 4 thùng pháo để lại số tiền 4.800.000đ nơi lấy pháo và đem số pháo lên xe, Toàn tiếp tục cho xe đi về Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 13 thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Ninh kiểm tra tạm giữ người và phương tiện, tang vật là 25kg pháo nổ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh Toàn thừa nhận có mua 25kg pháo số tiền 4.800.000đ vận chuyển về Đồng Nai để sử dụng trong dịp tết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã đưa toàn bộ số pháo thu giữ giám định tại Viện khoa học hình sự- phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết luận giám định số: 699/C09B ngày 02/01/2020 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh nội dung như sau:

Tất cả mẫu vật gửi đi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tích của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ phát ra ánh sáng màu. Tổng trọng lượng 25kg.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSLN ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Phạm Thiên T và Lê Công T2 về tội vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thiên T và Lê Công T2 về tội vận chuyển hàng cấm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 17, 58 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phạm Thiên T 60.000.000đ đến 70.000.000đ

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s,i khoản 1, Điều 51, 17,58 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đinh Công T2 50.000.000 đến 60.000.000đ

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo qui định .

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/12/2019 Phạm Thiên T điều khiển xe ô tô chở Lê Công T đến khu vực ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để mua 25kg pháo giá 4.800.000đ đem về sử dụng dịp tết, trên đường vận chuyển về đến thị trấn Lộc Ninh thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Ninh kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt quả tang.

Các bị cáo biết rõ việc vận chuyển, sử dụng pháo nổ là bị pháp luật cấm, nhưng vì muốn có pháo để sử dụng trong dịp tết các bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật vẫn mua và trên đường đem về nhà bị phát hiện.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc gì, khi T thấy có người bán pháo đã liên hệ mua trên mạng xã hội, đối với bị cáo T2 tuy không có ý định mua pháo, nhưng biết T mua pháo và đến nơi hẹn lấy pháo, bị cáo lại là người trực tiếp đến nhận pháo và còn dùng tiền của bị cáo để trả tiền thay cho T ( hình thức để tại nơi lấy pháo) nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm cùng với T về hành vi vận

chuyển hàng cấm. khi áp dụng hình phạt, bị cáo T phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Toàn.

[3] Về ý thức chủ quan: các bị cáo biết việc vận chuyển pháo nổ là bị cấm nhưng bị cáo vẫn mua pháo và vận chuyển 25kg pháo nhằm mục đích là sử dụng dịp tết.

Trên cơ sở đó các bị cáo bị truy tố về vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông, kinh doanh,

Xét về nhân thân:

Bị cáo T2 là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T năm 2011 bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10.000.000đ về tội đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, sau khi bị cáo bị khởi tố về tội buôn bán hàng cấm bị cáo mới nộp phạt do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Toàn và T phạm tội trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại tội phạm bị truy tố trong trường hợp này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt hình phạt tiền là hình phạt chính cho các bị cáo cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 25kg pháo là loại hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động Iphone 6S của bị cáo Toàn sử dụng liên hệ mua pháo liên quan trực tiếp đến vụ án cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 71A-068.98 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Nguyệt T3 bị cáo T được bà Thu giao xe để làm phương tiện đi lại trong công việc buôn bán, việc bị cáo sử dụng chiếc xe của bà vận chuyển pháo nổ bà T3 hoàn toàn không biết

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã trả lại xe và các giấy tờ liên quan cho bà T3 đúng quy định. Hội đồng xét xử không xem xét lại

Đối với các lại giấy tờ tùy thân, điện thoại di động của bị cáo T không liên quan đến vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã trả lại toàn bộ cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Thiên T và Đinh Công T2 phạm tội: “ Vận chuyển hàng cấm”

**[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, 17,58 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thiên T 70.000.000đ (bảy mươi triệu)

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i,s khoản 1 Điều 51,Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Công T2 50.000.000đ (năm mươi triệu)

**[3] Vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch tu tiêu hủy 25kg pháo nổ được đựng trong 4 khối hình hộp chữ nhật, 02 bọc nylon màu

-Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S

*(Biên bản giao nhận giao nhận vật chứng số 0006733. ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đã mô tả cho tiết)*

**[4] Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Phạm Thiên T và Đinh Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm

***Nơi nhận :***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Liêm**